

24/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nhiệt động lực học kỹ thuật
(22822604)

Ngày thi: 29/01/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D7-38

Số SV có mặt: 31...

Số bài thi:31...

Số tờ giấy thi: 31...

Đỗ Thị Trúc

LH

Nguyễn Thị Mỹ Trang

Cu Đình Mỹ

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125340054	Mai Xuân Tuấn	Anh	08/08/2007	CCQ2534B	1	chinh	8.6	3,5	5,5
2	2125340041	Nguyễn Quốc	Anh	05/03/2007	CCQ2534B	1	Quốc	9.0	4,5	6,3
3	2125340034	Trần Thế	Anh	20/05/2007	CCQ2534A	1	Anh	8.0	2,5	4,7
4	2125340064	Trần Hoàng	Chinh	27/02/2007	CCQ2534B	1	Chinh	8.6	2,0	4,6
5	2125340024	Dương Thành	Công	02/05/2007	CCQ2534A	1	Công	7.4	2,0	4,2
6	2125340045	Đỗ Xuân	Cường	27/05/2007	CCQ2534B	1	Cường	7.6	2,0	4,2
7	2125340027	Vì Quốc	Cường	03/11/2007	CCQ2534A	1	Cường	7.8	2,0	4,3
8	2125340075	Võ Phạm Quốc	Đại	02/02/2007	CCQ2534A	1	Đại	8.6	3,0	4,6
9	2125340073	Mai Thành	Danh	19/08/2006	CCQ2534A			0.0		
10	2125340068	Lê Phát	Đạt	15/06/2007	CCQ2534B	1	Đạt	9.0	2,5	5,1
11	2125340042	Mai Thành	Đạt	26/09/2007	CCQ2534B	1	Đạt	9.4	9,5	9,5
12	2125340070	Nguyễn Văn	Đạt	23/05/2007	CCQ2534B	1	Đạt	6.0	5,0	5,4
13	2125340032	Huỳnh Xuân	Diệu	19/05/2007	CCQ2534A	1	Diệu	7.8	3,5	5,2
14	2125340043	Lê Đặng	Đông	28/11/2007	CCQ2534B	1	Đông	8.2	3,0	5,1
15	2125340060	Phan Anh	Đức	28/11/2007	CCQ2534B	1	Đức	8.0	3,5	5,3
16	2125340053	Nguyễn Văn	Đùng	25/05/2007	CCQ2534B			0.0		
17	2125340005	Nguyễn Hữu	Duy	22/06/2007	CCQ2534A			0.0		
18	2125340044	Trần Khánh	Duy	14/02/2007	CCQ2534B	1	Duy	6.8	4,0	5,1
19	2125340077	Mai Nguyễn Trường	Giang	02/07/2007	CCQ2534B	1	Giang	9.6	9,5	9,5
20	2125340059	Hoàng Ngọc	Hải	27/06/2007	CCQ2534B			0.0		
21	2125340025	Phan Thanh	Hải	13/09/2007	CCQ2534A	1	Hải	6.6	4,3	5,2
22	2125340015	Trịnh Thanh	Hải	11/11/2006	CCQ2534A	1	Hải	7.8	2,5	4,6
23	2125340039	Đinh Lê Chí	Hiếu	04/08/2007	CCQ2534B	1	Hiếu	9.0	9,5	9,3
24	2125340057	Huỳnh Ngọc Trung	Hiếu	15/11/2006	CCQ2534B			0.0		
25	2125340036	Nguyễn Quốc Huy	Hoàng	01/08/2007	CCQ2534B	1	Huỳnh	7.2	2,0	4,1
26	2125340049	Tạ Khánh	Hoàng	01/09/2007	CCQ2534B	1	Hoàng	6.6	3,0	4,4
27	2125340018	Phạm Hoàng	Huy	08/09/2007	CCQ2534A	1	Phạm	7.0	2,0	4,0
28	2125340067	Phan Thành	Huy	28/01/2007	CCQ2534B			8.2		
29	2125340007	Trương Văn	Huy	31/07/2007	CCQ2534A	1	Huy	7.8	5,0	4,1

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2025-2026)

Môn học: Nhiệt động lực học kỹ thuật
(22822604)
Ngày thi: 29/01/2026
Giờ thi: 12g30
Phòng thi: D7-38

Số SV có mặt: 31...
Số bài thi: 31...
Số tờ giấy thi: 31

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Đỗ Văn Sơn
Nguyễn Thị Ngọc Hay
Ca Đình Nhựt

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125340048	Bùi Văn Kha	17/01/2007	CCQ2534B			0.0			
31	2125340037	Đỗ Tuấn Khải	30/09/2006	CCQ2534B			0.0			
32	2125340050	Lê Minh Khôi	02/12/2007	CCQ2534B	1	Khôi	6.2	3.0	4.3	
33	2125340013	Lê Quốc Khương	30/01/2007	CCQ2534A			0.0			
34	2125340074	Nguyễn Chi Kiên	07/02/2007	CCQ2534A	1	Kiên	8.2	2.0	4.5	
35	2125340008	Hồ Minh Long	07/05/2006	CCQ2534A	1	Long	6.6	2.0	3.8	
36	2125340072	Nguyễn Hải Long	26/02/2007	CCQ2534A	1	Long	8.6	3.0	5.2	
37	2125340003	Đặng Cảnh Lượng	22/12/2007	CCQ2534A	1	Lượng	6.8	4.5	5.4	
38	2125340062	Trần Duy Mạnh	09/09/2007	CCQ2534B	1	Mạnh	5.4	4.0	4.6	
39	2125340052	La Nguyễn Thành Mến	07/04/2007	CCQ2534B	1	Mến	7.4	2.5	4.5	M
40	2125340010	Bùi Văn Minh	18/04/2007	CCQ2534A	1	Minh	7.2	5.5	6.2	

25/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nhiệt động lực học kỹ thuật
(22822604)

Ngày thi: 29/01/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D7-39

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

Đặng Văn Sơn

Phạm Kim Ngân

Nguyễn Thị Mỹ Trang

Vũ Đức Nhựt

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125340001	Đặng Hoàng	Nam	22/10/2007	CCQ2534A	1	Nam	6.6	4,5	5,3	W
2	2125340026	Nguyễn Xuân	Nam	21/10/2007	CCQ2534A	1	Nam	7.0	1,0	3,4	
3	2125340076	Võ Hoài	Nam	01/01/2007	CCQ2534B	1	Nam	6.8	1,5	3,6	
4	2125340040	Đặng Trí	Nghĩa	06/05/2007	CCQ2534B	1		0.0			
5	2125340061	Huỳnh Hữu	Nghĩa	17/05/2006	CCQ2534B	1		7.8	2,5	4,6	
6	2125340038	Phạm Đức	Nhất	29/09/2007	CCQ2534B			0.0			
7	2125340019	Nguyễn Vũ	Phát	10/12/2007	CCQ2534A	1	Phát	9.0	10	9,6	
8	2125340004	Trần Vũ	Phong	25/07/2007	CCQ2534A			0.0			
9	2125340029	Võ Trường	Phong	10/03/2005	CCQ2534A	1	Phong	8.6	3,0	5,2	
10	2125340022	Phạm Văn	Phú	07/11/2007	CCQ2534A	1	Phú	8.2	6,8	7,4	
11	2125340033	Hà Ngọc	Quang	05/10/2007	CCQ2534A			0.0			
12	2125340051	Trần Ngọc	Quý	16/02/2007	CCQ2534B	1	Quý	7.4	2,0	4,2	
13	2125340046	Đoàn Huỳnh	Quốc	04/11/2007	CCQ2534B	1	Quốc	7.4	2,0	4,2	
14	2125340002	Nguyễn Hải	Quyên	04/10/2007	CCQ2534A			5.8			
15	2125340017	Huỳnh Tấn	Sang	23/12/2007	CCQ2534A	1	Sang	8.2	5,0	6,3	
16	2125340014	Nguyễn Quốc	Son	22/02/2007	CCQ2534A	1	Son	8.6	5,0	6,4	
17	2125340028	Phạm Tấn	Tài	02/10/2007	CCQ2534A	1	Tài	8.6	2,0	4,6	
18	2125340035	Võ Tấn Thành	Tài	07/08/2007	CCQ2534A	1	Tài	8.6	3,0	5,2	
19	2125340011	Nguyễn Minh	Tân	12/08/2007	CCQ2534A	1	Tân	6.6	5,5	5,9	
20	2125340063	Đào Quốc	Thắng	27/12/2006	CCQ2534B	1	Thắng	6.6	4,5	5,3	
21	2125340056	Đặng Đỗ	Thành	09/12/2007	CCQ2534B	1	Thành	7.0	4,5	5,5	
22	2125340055	Nguyễn Chí	Thiện	09/11/2007	CCQ2534B	1	Thiện	6.8	2,0	3,9	
23	2125340082	Huỳnh Minh	Thọ	27/04/2007	CCQ2534B	1	Thọ	7.6	7,0	7,2	
24	2125340047	Bùi Minh	Tiến	29/03/2007	CCQ2534B	1	Tiến	8.6	4,0	5,8	
25	2125340065	Đỗ Quyết	Tiến	22/08/2007	CCQ2534B	1	Tiến	5.6	2,0	3,4	
26	2125340058	Hồng Quốc	Toàn	20/01/2007	CCQ2534B	1	Toàn	7.4	3,0	5,1	
27	2125340016	Hứa Lâm	Triều	16/09/2007	CCQ2534A	1	Triều	8.2	5,5	6,6	
28	2125340071	Nguyễn Thanh	Triều	23/05/2007	CCQ2534A	1	Triều	7.4	4,5	5,7	
29	2125340031	Nguyễn Nhật	Trịnh	01/01/2007	CCQ2534A	1	Trịnh	8.6	4,8	6,3	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1: Phan Kim Ngân Cán bộ coi thi 2: Nguyễn Thị Mỹ Trang G.Viên chấm thi 1: Vũ Đức Nhựt G.Viên chấm thi 2: (chữ ký)

Môn học: Nhiệt động lực học kỹ thuật
(22822604)

Ngày thi: 29/01/2026

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D7-39

Số SV có mặt: 33
Số bài thi: 32
Số tờ giấy thi: 39

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125340021	Phạm Bảo	Trọng	05/06/2007	CCQ2534A	1		8.2	4,5	6,0	
31	2125340020	Nguyễn Long	Trực	19/08/2007	CCQ2534A	1		7.0	6,0	6,4	
32	2125340069	Phan Phi	Trường	02/01/2004	CCQ2534B	1		8.6	4,5	6,1	
33	2125340080	Kiều Quang	Tú	05/07/2005	CCQ2534B			6.4			
34	2125340009	Nguyễn Minh	Tú	08/01/2007	CCQ2534A	1		6.0	3,8	4,7	
35	2125340066	Cao Anh	Tuấn	29/06/2007	CCQ2534B			0.0			
36	2125340023	Lê Đức	Tuấn	07/05/2007	CCQ2534A	1		7.8	4,5	5,8	
37	2125340006	Võ Thanh	Tùng	05/01/2007	CCQ2534A	1		8.2	5,0	6,3	
38	2125340079	Mai Hoàng	Vũ	07/11/2006	CCQ2534B			0.0			
39	2125340030	Đào Nguyễn Đức	Vương	05/10/2007	CCQ2534A	1		7.4	4,0	5,4	
40	2125340081	Nguyễn Hoàng Triều	Vỹ	07/01/2006	CCQ2534A	1		6.6	7,5	7,1	